

TCVN

TIÊU CHUẨN VIỆT NAM

TCVN 7433-1 : 2004 (ISO 4440-1 : 1994)

TCVN 7433-2 : 2004 (ISO 4440-2 : 1994)

TCVN 7434-1 : 2004 (ISO 6259-1 : 1997)

TCVN 7434-2 : 2004 (ISO 6259-2 : 1997)

TCVN 7434-3 : 2004 (ISO 6259-3 : 1997)

Xuất bản lần 1

TIÊU CHUẨN VIỆT NAM
VỀ ỐNG VÀ PHỤ TÙNG BẰNG NHỰA NHIỆT DẺO –
XÁC ĐỊNH TỐC ĐỘ CHẢY KHỐI LƯỢNG –
XÁC ĐỊNH ĐỘ BỀN KÉO
BAN HÀNH NĂM 2004

Mục lục

		Trang
TCVN 7433 - 1 : 2004 (ISO 4440-1 : 1994)	Ống và phụ tùng bằng nhựa nhiệt dẻo - Xác định tốc độ chảy khối lượng Phần 1: Phương pháp thử.	7
TCVN 7433 - 2 : 2004 (ISO 4440-2 : 1994)	Ống và phụ tùng bằng nhựa nhiệt dẻo - Xác định tốc độ chảy khối lượng. Phần 2: Điều kiện thử.	11
TCVN 7434 - 1 : 2004 (ISO 6259-1 : 1997)	Ống nhựa nhiệt dẻo - Xác định độ bền kéo Phần 1: Phương pháp thử chung.	15
TCVN 7434 - 2 : 2004 (ISO 6259-2 : 1997)	Ống nhựa nhiệt dẻo - Xác định độ bền kéo Phần 2: ống poly(vinyl clorua) không hoá dẻo (PVC - U), poly(vinyl clorua) clo hoá (PVC - C) và poly(vinly clorua) chịu va đập cao (PVC - HI).	25
TCVN 7434 - 3 : 2004 (ISO 6259-3 : 1997)	Ống nhựa nhiệt dẻo - Xác định độ bền kéo Phần 3: ống polyolefin.	35

Lời nói đầu

TCVN 7433-1 : 2004 hoàn toàn tương đương với ISO 4440-1 : 1994.

TCVN 7433-2 : 2004 hoàn toàn tương đương với ISO 4440-2 : 1994.

TCVN 7434-1 : 2004 hoàn toàn tương đương với ISO 6259-1 : 1997.

TCVN 7434-2 : 2004 hoàn toàn tương đương với ISO 6259-2 : 1997.

TCVN 7434-3 : 2004 hoàn toàn tương đương với ISO 6259-3 : 1997.

TCVN 7433-1 : 2004; TCVN 7433-2 : 2004; TCVN 7434-1 : 2004; TCVN 7434-2 : 2004;

TCVN 7434-3 : 2004 do Ban kỹ thuật Tiêu chuẩn TCVN/TC 138 ống và phụ tùng đường ống biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.

Ống và phụ tùng bằng nhựa nhiệt dẻo – Xác định tốc độ chảy khối lượng –

Phần 1: Phương pháp thử

Thermoplastics pipes and fittings – Determination of melt mass – flow rate –

Part 1: Test method

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này qui định phương pháp xác định tốc độ chảy khối lượng (MFR) của các vật liệu bằng polyolefin dùng làm ống và phụ tùng.

Tiêu chuẩn này áp dụng cho tất cả các vật liệu polyolefin được đặc trưng bằng các phương pháp thử như nhau và được cụ thể hoá ở TCVN 7433 - 2: 2004 (ISO 4440 - 2: 1994)

2 Tài liệu viện dẫn

ISO 1133: 1991 *Plastics – Determination of the melt mass – flow rate (MFR) and the melt volume – flow rate (MVR) of thermoplastics* (Chất dẻo – Xác định tốc độ chảy khối lượng (MFR) và tốc độ chảy thể tích (MVR) của nhựa nhiệt dẻo);

TCVN 7433 - 2: 2004 (ISO 4440 - 2: 1994) Ống và phụ tùng bằng nhựa nhiệt dẻo - Xác định tốc độ chảy khối lượng – Phần 2: Điều kiện thử

3 Nguyên tắc

Khối lượng vật liệu được xác định qua một khuôn đường kính đã biết trước, dưới áp suất qui định và nhiệt độ không đổi trong một khoảng thời gian thử định trước.

4 Thiết bị, dụng cụ

4.1 Thiết bị đo độ dẻo khi đùn, phù hợp với ISO 1133.

5 Mẫu thử

Mẫu thử gồm các hạt hình lập phương có kích thước các cạnh khoảng 3 mm, được lấy bằng cách cắt hoặc nghiền một miếng từ ống hoặc phụ tùng cần đo tốc độ chảy.

6 Cách tiến hành

Sử dụng cách tiến hành A được đưa ra trong ISO 1133.

7 Biểu thị kết quả

Tốc độ chảy (MFR), được biểu thị bằng gam trên 10 phút, theo công thức:

$$\text{MFR}(\theta, m_{\text{nom}}) = \frac{t_{\text{ref}} \cdot m}{t}$$

trong đó

θ là nhiệt độ thử, tính bằng nhiệt độ Celsius;

m_{nom} là tải trọng danh nghĩa, tính bằng kilogam;

t_{ref} là thời gian đối chứng (10 phút), tính bằng giây (600 giây);

m là khối lượng trung bình của vật liệu được đùn ra ở đầu ngắt, tính bằng gam;

t là khoảng thời gian giữa hai lần cắt vật liệu được đùn ra tính bằng giây

Biểu thị kết quả đến hai chữ số sau dấu phẩy

8 Báo cáo thử nghiệm

Báo cáo thử nghiệm phải bao gồm các thông tin sau:

- viện dẫn tiêu chuẩn này;
- nhận dạng đầy đủ về ống hoặc phụ tùng được thử;

- c) bản chất hoá học và hình dáng vật lý của vật liệu được nạp vào xi lanh để đun;
 - d) điều kiện thử phải được mô tả chi tiết;
 - e) đường kính của khuôn, nhiệt độ và tải trọng dùng để thực hiện phép thử;
 - f) tốc độ chảy;
 - g) mô tả chi tiết một vài tác động của mẫu thử, như là sự phân huỷ, tính dính, sự biến dạng của vật liệu được đun ra hoặc sự thay đổi bất ngờ trong tốc độ chảy.
-